

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

NGUYỄN THỊ THÙY LINH

**QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ KHU PHỐ CỔ HÀ NỘI
GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA**

Khóa 4 (2015 – 2017)

Hà Nội, 2020

**CÔNG TRÌNH NÀY ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THIỆN TẠI
TRƯỜNG SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS Nguyễn Thị Phương Thảo**

Phản biện 1: **PGS.TS. Trịnh Thị Minh Đức**

Đại học Văn hóa Hà Nội

Phản biện 2: **TS. Trương Xuân Trường**

Viện Xã hội học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ tại
Trường ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương Vào hồi: 14h00 ngày 03
tháng 05 năm 2019

Có thể tìm hiểu luận văn tại: Thư viện Trường Đại học Sư phạm
Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Ngày nay, khi điều kiện kinh tế xã hội ngày càng phát triển thì nhu cầu đi du lịch của con người ngày càng tăng. Du lịch không phải một món ăn sinh học. Du lịch là một món ăn tinh thần. Đây là một dạng hàng hóa văn hóa. Hay nói khác đi văn hóa và du lịch có mối quan hệ mật thiết với nhau. Du lịch góp phần phát triển, bảo tồn và gìn giữ văn hóa. Văn hóa chính là nguồn tài nguyên của du lịch. Nhưng bản chất của du lịch cũng chính là một hoạt động văn hóa.

Hà Nội là thủ đô nghìn năm văn hiến, nhắc đến Hà Nội người ta sẽ nghĩ ngay đến những danh lam thắng cảnh nổi tiếng như Hồ Gươm, Lăng Bác, Hồ Tây... Và người ta cũng chẳng thể nào quên được hình ảnh Phố cổ, con phố vẫn thân quen với tên gọi “Hà Nội 36 phố phường” mà nó đã đi vào lời thơ của Nguyễn Bính: “*Hà Nội 36 phố phường, Lòng chàng có để một tơ vương*”. Tên gọi của chính nó đã gọi lên cái gì đó cổ kính, đầy hoài niệm mang màu sắc của lịch sử thăng trầm. Đây là một khu đô thị lâu đời nằm ở phía đông Hoàng thành Thăng Long xưa. Nơi đây nổi tiếng với các phố nghề: Hàng Bạc, Hàng Bông, Hàng Thiếc... Dù ngày nay, nhiều giá trị của Khu phố cổ đã không còn được giữ nguyên vẹn nhưng nó vẫn để lại những nét đẹp không chỉ ở kiến trúc mà còn trong tâm thức của mỗi người dân Việt. Để ta thêm yêu Hà Nội, thêm tự hào về một thời kì hào hùng của cha ông đã để lại cho con cháu mai sau.

Vào năm 2004, Khu phố cổ đã được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia. Nơi đây là điểm đến thu hút và hấp dẫn du khách trong và ngoài nước. Dưới góc độ khoa học, cũng có rất nhiều công trình nghiên cứu về Khu phố cổ. Tuy nhiên, những công trình nghiên

cứu đó chủ yếu dưới góc độ kiến trúc, kinh tế, du lịch... mà chưa có nhiều tác giả nghiên cứu về di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội dưới con mắt nhìn của một nhà quản lý văn hóa trong tình hình phát triển kinh tế du lịch ngày nay. Và trước tình trạng của di tích lịch sử Khu phố cổ vẫn còn những bất cập, cần có những đề tài nghiên cứu, tìm hiểu để góp phần đưa Khu phố cổ trở thành thương hiệu đô thị đặc trưng của Hà Nội.

Bởi vậy, trước thực trạng trên và được sự đồng ý của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Khoa Sau đại học, học viên chọn đề tài: “***Quản lý di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch***” làm luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hoá.

2. Lịch sử nghiên cứu

2.1. Các công trình nghiên cứu về quản lý di sản văn hóa

Có rất nhiều các công trình nghiên cứu về di sản văn hóa, trong đó phải kể tên một số công trình như tác giả Mc Kercher & du Cros trong cuốn *Du lịch văn hóa - Mối quan hệ giữa du lịch và quản lý di sản văn hóa* [61, tr.43] có đề cập quản lý và bảo tồn di sản văn hóa là việc chăm sóc một cách có hệ thống nhằm gìn giữ giá trị văn hóa của di sản văn hóa cho sự hưởng thụ của thế hệ hiện tại và tương lai. Hiểu một cách đơn giản hơn, bảo vệ và quản lý di sản trong bối cảnh hiện nay là bảo vệ được di sản đó một cách thích hợp, lâu dài và bền vững.

Đã có rất nhiều tác giả nghiên cứu viết về mối quan hệ giữa di sản và du lịch, vấn đề giữa quản lý và bảo tồn được đề cập trong nhiều công trình như tác giả Teo và Huang trong cuốn *Tourism and Heritage Conservation in Singapore (Du lịch và bảo tồn di sản ở*

Singapore) [62]; tác giả Timothy trong cuốn *Cultural Heritage and Tourism (Di sản văn hóa và du lịch)* [63]. Những công trình chuyên sâu nghiên cứu về những tác động của du lịch tới giá trị của những di sản. Qua đó những công trình công nhận du lịch là công cụ hữu hiệu hỗ trợ công tác bảo tồn và quản lý di sản. Mặt khác cũng nhấn mạnh những tác động tiêu cực của hoạt động du lịch đến giá trị bảo tồn của di sản để thấy được công tác quản lý di sản trong hoạt động du lịch hiện nay.

Từ xưa đến nay, có rất nhiều tài liệu, sách viết về di sản văn hóa được nghiên cứu, trong đó phải kể đến những cuốn của tác giả Hoàng Đạo Kính viết về *Di sản văn hóa bảo tồn và trùng tu* [22]. Tác giả cho rằng: Di tích phải được ứng xử bằng văn hóa. Ông giúp người đọc hiểu biết rạch ròi về di sản, di tích, bảo tồn và trùng tu. Tác giả là một kiến trúc sư, vì vậy đây được coi là cuốn sách đầu tiên ví như cuốn sách “quyển nghề” của tác giả với những dòng chữ uyên thâm của tri thức trong con người thành danh trong nghề, trong đời.

Tác giả Lưu Trần Tiêu trong cuốn *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Việt Nam* [41], ông cho rằng hoạt động bảo tồn di tích thể hiện ở ba mặt cụ thể là: bảo vệ di tích về mặt pháp lý và khoa học, bảo vệ di tích về mặt vật chất kỹ thuật, cuối cùng là sử dụng di tích phục vụ nhu cầu hiện đại của xã hội. Cụ thể, trong công tác quản lý tập trung vào ba vấn đề là: công nhận di tích, quản lý cổ vật và phân cấp quản lý di tích. Tác giả nhấn mạnh: các di tích lịch sử văn hóa chỉ có thể được bảo vệ và phát huy cao nhất giá trị văn hóa khi thực hiện một cách đồng bộ ba mặt hoạt động này.

Trong bài *Vấn đề quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa* [2, tr.11-13] của tác giả Đặng Văn Bài. Ông đã đưa ra

trong bài viết các nội dung quản lý nhà nước về DSVH bao gồm: Quản lý nhà nước bằng văn bản pháp quy; Quyết định về cơ chế, tổ chức quy hoạch và kế hoạch phát triển; Quyết định phân cấp quản lý... Việc phân cấp quản lý di tích, hệ thống tổ chức ngành Bảo tồn - Bảo tàng và đầu tư ngân sách cho các cơ quan quản lý di tích là yếu tố có tính chất quyết định nhằm tăng cường hiệu quả quản lý.

Những cuốn tài liệu khoa học viết về di sản văn hóa dưới góc độ nghiên cứu khác nhau, tác giả Triệu Văn Tân với luận văn Quản lý văn hóa *Quản lý di sản văn hóa vùng hồ Hòa Bình*, trường Đại học Văn hóa Hà Nội [39] ; tác giả Nguyễn Thị Thu Hà với luận án Tiến sỹ Văn hóa học, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, *Quản lý di sản văn hóa và phát triển du lịch ở đô thị cổ Hội An, tỉnh Quảng Nam* [23] nghiên cứu dưới góc độ văn hóa học về quản lý di sản ở phố cổ Hội An. Tác giả đã chỉ ra mối quan hệ hữu cơ giữa quản lý di sản và phát triển du lịch. Đây cũng là tiền đề, tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu về quản lý di tích lịch sử văn hóa phố cổ với phát triển du lịch trong đề tài nghiên cứu.

Vấn đề quản lý di sản trong sự phát triển du lịch luôn là đề tài thực tiễn được rất nhiều những nhà nghiên cứu quan tâm. Tác giả Lê Hồng Hạnh, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam với luận án *Di sản văn hóa truyền thống với vấn đề phát triển du lịch trên cơ sở khảo sát địa bàn tỉnh Hưng Yên* [24]; tác giả Hồ Ngọc Thiên với luận văn Quản lý văn hóa *Bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội chợ đình Bích La, xã Triệu Đông, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị gắn với phát triển du lịch*, trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương [42]; tác giả Hồ Thị Phương Linh với luận văn *Quản lý di tích lịch sử văn hóa đền Chu Hưng gắn với phát triển du lịch ở huyện Hạ*

Hòa, tỉnh Phú Thọ, trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương [27]... Những đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực quản lý văn hóa về DTLSVH nhằm phát triển du lịch là một trong những cơ sở cho tác giả làm đề tài nghiên cứu.

2.2. Các công trình nghiên cứu về Khu phố cổ Hà Nội

Những năm gần đây, những công trình nghiên cứu về DTLSVH được rất nhiều tác giả nghiên cứu, quan tâm và đề cập tới. Đặc biệt là các công trình nghiên cứu về phố cổ Hà Nội. Nơi được coi là nơi lưu giữ linh hồn của thủ đô. Nơi đây được công nhận di tích lịch sử cấp quốc gia năm 2004. Tuy nhiên, chưa có một công trình nghiên cứu nào thật toàn diện về quản lý di tích lịch sử phố cổ nhất là trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Tác giả đã học hỏi, tham khảo những tư liệu của những công trình đi trước để làm cơ sở cho tác giả nghiên cứu thực hiện luận văn này.

Tiêu biểu phải nhắc đến tác phẩm *Thăng Long-Đông Đô-Hà Nội* (1969) và *Phố phường Hà Nội xưa* (1974) của Hoàng Đạo Thúy [44]. Phố phường Hà Nội xuất hiện đầy hoài niệm trong những trang sách của tác giả. Một Hà Nội thật khác với nhịp sống đô thị hiện thời, đầy thâm trầm và sâu lắng trong những góc rẽ văn hóa của một Hà Nội xưa.

Cuốn sách *Hà Nội nghìn xưa* [46] của tác giả Trần Quốc Vương và Vũ Tuấn Sán gồm bảy phần cho thấy một cái nhìn khái quát về truyền thống thủ đô trước khi tiến bước trên dặm đường dài vào quá khứ Thăng Long. Nguyễn Vinh Phúc và Trần Huy Bá với *Đường phố Hà Nội* (1979), ông được vinh danh bởi lẽ những tác phẩm của ông khi viết về Hà Nội thấm đượm tình yêu và xứng danh với tên gọi nhà Hà Nội học. Những trang viết của Nguyễn Vinh Phúc

thực sự trở thành nguồn tài liệu quý hiếm trong kho tàng lịch sử của Hà Nội. Không ít nhà làm phim, những người làm du lịch đã coi tác phẩm của ông như cẩm nang tra cứu mỗi khi muốn tiếp cận về Thăng Long – Hà Nội.

Vũ Quốc Tuấn với *Làng nghề, phố nghề Thăng Long – Hà Nội* [45] đề cập đến một số nét về lịch sử phát triển, tập trung vào thực trạng (những thành tựu, yếu kém) và những định hướng, giải pháp chủ yếu nhằm bảo tồn và phát triển làng nghề, phố nghề Thăng Long Hà Nội trong thời gian tới. Đây là cuốn sách thuộc mảng kinh tế dù được viết trong thời gian ngắn và được nhiều chuyên gia nhận định là thiếu kiến thức thực tế về đời sống và nặng về lý thuyết. Nhưng đây là một trong những tác phẩm không thể không nhắc đến khi nói về Hà Nội và làm tài liệu nghiên cứu cho nhiều nhà nghiên cứu trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

Tác giả Nguyễn Chí Bền với công trình nghiên cứu *Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể Thăng Long - Hà Nội* [6] đã trình bày phân tích khá rõ những vấn đề về lý luận, thực tiễn cùng những kinh nghiệm bảo tồn, phát huy giá trị của DSVH vật thể Thăng Long - Hà Nội, tiếp thu những quan điểm mới về quản lý di sản của nhiều nước trên thế giới để có thể áp dụng vào thực tiễn ở nước ta. Công trình đã đề xuất các nhóm khuyến nghị để bảo tồn và phát huy giá trị của các DSVH vật thể của thủ đô. Dưới góc độ quản lý thì đây chính là những đề xuất cho công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa của thủ đô Hà Nội hiện nay.

Cuốn sách *Hà Nội 36 phố phường* [26] giúp người đọc hiểu hơn về văn hóa, lịch sử và con người Hà Nội qua ngòi bút Thạch Lam. Thạch Lam đã mở ra cho ta một con đường nhận thức hết sức

ting tế. Là người Hà Nội, ai cũng biết rằng Khu phố cổ là một quần thể kiến trúc độc đáo mang bản sắc dân tộc với những đặc trưng về con người, văn hoá và đặc biệt là ẩm thực. Người ta thêm yêu Hà Nội hơn qua cuốn sách với những phố cổ, con người và ẩm thực nơi đây. Đây được coi như cuốn sách văn học giúp tác giả “thả hồn” và lựa chọn công trình nghiên cứu về phố cổ Hà Nội.

Cũng viết về DSVH phố cổ nhưng dưới góc độ nhìn nhận của các ngành khác nhau như cuốn luận văn *Du lịch học Nghiên cứu công tác quản lý nhà nước về du lịch tại Khu phố cổ Hà Nội* của tác giả Bùi Phú Mỹ [30], trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn... Tuy nhiên bài viết của tác giả nghiên cứu dưới góc độ Du lịch học nên chưa nhìn nhận đánh giá được thực trạng công tác quản lý nhà nước dưới góc độ của một nhà quản lý văn hóa.

Tác giả Trần Hoàng Minh nghiên cứu trong luận văn thạc sĩ *Quản lý văn hóa về đề tài Quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật không chuyên trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội* [29] đã nêu thực trạng trong công tác quản lý nghệ thuật nói riêng hay chính những giá trị phi vật thể, giá trị vô hình của Khu phố cổ. Luận văn đã nhìn nhận được một khía cạnh cần quan tâm trong công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa.

Những công trình nghiên cứu, bài viết đứng từ nhiều góc độ nhìn nhận khác nhau, cách tiếp cận khác nhau như dân tộc học, văn hóa học, lịch sử, văn hóa, kiến trúc... Tất cả những công trình đóng góp vào việc nhận thức những giá trị của di sản văn hóa ở phố cổ Hà Nội; tuy nhiên chưa có một công trình nghiên cứu chuyên biệt nào về di tích lịch sử văn hóa phố cổ Hà Nội gắn với môi trường phát triển du lịch.

Có thể thấy rằng nguồn tài liệu nghiên cứu cho luận văn khá đa dạng và phong phú dưới nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau. Tuy nhiên, những công trình khoa học đi trước của những tác giả còn nhiều khoảng trống nhất định trong lĩnh vực quản lý DTLSVH để luận văn tiếp tục nghiên cứu và tìm hiểu. Đặc biệt là từ khi KPC mở rộng tuyến phố đi bộ sang khu bảo tồn cấp I, hình thành tuyến phố ẩm thực nơi đây, công tác quản lý và bảo tồn di tích ngày càng được chú trọng trong nền kinh tế du lịch phát triển. Đối với những nghiên cứu của những tác giả đi trước, đây sẽ là nguồn tài liệu quan trọng, giá trị, ý nghĩa để tác giả luận văn tham khảo kế thừa nhằm phục vụ cho mục đích nghiên cứu của luận văn.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch để đề xuất các giải pháp quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu những vấn đề lý thuyết cơ bản về quản lý di tích lịch sử.
- Phân tích thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch.
- Phát triển du lịch ở Hà Nội gắn với di tích lịch sử phố cổ.
- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động quản lý di tích lịch sử phố cổ trong môi trường phát triển du lịch và hội nhập quốc tế.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác quản lý di tích lịch sử ở phố cổ Hà Nội với hoạt động du lịch.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi không gian: Nghiên cứu di tích lịch sử ở phố cổ Hà Nội.

- Phạm vi thời gian: Từ năm 2004 đến nay (thời gian Khu phố cổ Hà Nội được xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia).

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính sau:

- Phương pháp phân tích, thống kê tư liệu: sử dụng các nguồn số liệu đáng tin cậy được thu thập từ các Sở VH & TT và Sở Du lịch, Sở Kế hoạch & Đầu tư, Cục Thống kê của thành phố, từ Viện Nghiên cứu và Phát triển Du lịch, Tổng Cục Du lịch. Với các nguồn dữ liệu này tác giả đã sử dụng phương pháp phân tích thống kê để phân tích đánh giá thực trạng của hoạt động quản lý di tích lịch sử trên địa bàn.

- Phương pháp khảo sát điền dã: phân tích tài liệu do tác giả trực tiếp xuống khu vực phố cổ Hà Nội để điều tra về thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử phố cổ. Những câu hỏi phỏng vấn sâu sẽ được chuẩn bị từ trước, các đại biểu được phỏng vấn sâu có sự định hướng rõ ràng bao gồm cán bộ quản lý và cộng đồng địa phương.

- Phương pháp tiếp cận liên ngành: quản lý văn hóa, sử học, xã hội học, địa lý học, du lịch học... Các khoa học liên ngành sẽ được vận dụng trong quá trình triển khai thực hiện đề tài.

6. Những đóng góp của luận văn

- Đề tài có thể giúp cho các cấp quản lý, lãnh đạo Ban ngành văn hóa và du lịch, các công ty du lịch... về vấn đề đóng góp ý tưởng

trong công tác quản lý di tích lịch sử trên cơ sở lý luận khoa học nhằm phát triển du lịch thủ đô.

- Thông qua quá trình nghiên cứu, đề tài mở rộng kiến thức về di tích lịch sử và du lịch trong xu thế phát triển chung của thời đại phát triển du lịch bền vững trong việc gìn giữ những giá trị di tích.

- Kết quả nghiên cứu của đề tài có thể làm tài liệu tham khảo, nghiên cứu, giảng dạy cho giảng viên và học tập của học sinh, sinh viên các ngành, các cấp và trường học.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Khái quát chung về quản lý di tích và phố cổ Hà Nội

Chương 2: Thực trạng quản lý di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch

Chương 1

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ PHỐ CỔ HÀ NỘI

1.1. Các khái niệm cơ bản

1.1.1. Di sản văn hóa

Luật Di sản văn hóa Việt Nam tại điều 1 đã nêu rõ di sản văn hóa: “bao gồm di sản văn hoá phi vật thể và di sản văn hoá vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác” [35, tr.1].

1.1.2. Di tích lịch sử văn hóa

Theo *Luật Di sản văn hóa*: “Di tích lịch sử - văn hoá là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học” [35, tr.13].

1.1.3. Quản lý

Trong nghiên cứu khoa học, có rất nhiều quan niệm về quản lý theo những cách tiếp cận khác nhau. Xét về từ ngữ, thuật ngữ “*quản lý*” (tiếng Việt gốc Hán) có thể hiểu là hai quá trình tích hợp vào nhau; quá trình “*quản*” là sự coi sóc, giữ gìn, duy trì ở trạng thái “ổn định”; quá trình “*lý*” là sửa sang, sắp xếp, đổi mới để đưa tổ chức vào thế “phát triển”.

1.1.4. Quản lý văn hóa

Khái niệm “*quản lý văn hóa*” trong xã hội hiện đại được hiểu là công việc của nhà nước, được thực hiện thông qua việc ban hành quy chế, chính sách, tổ chức triển khai, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa, đồng

thời nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và cả nước.

1.1.5. Quản lý di tích lịch sử văn hóa

Tác giả luận văn đưa ra quan niệm về quản lý DTLSVH như sau: Quản lý nhà nước về DTLSVH là sử dụng cơ chế, chính sách thông qua bộ máy quản lý các cấp và cộng đồng hướng tới việc bảo tồn, phát huy giá trị các DTLSVH tác động nhằm đạt được mục tiêu đề ra cho sự phát triển kinh tế, văn hóa và du lịch.

1.1.6. Du lịch

1.1.7. Phố cổ

Theo Bách khoa toàn thư có viết: KPC Hà Nội là tên gọi thông thường của một khu đô thị có từ lâu đời của Hà Nội nằm ngoài hoàng thành Thăng Long. Khu đô thị này tập trung dân cư sinh sống, hoạt động tiểu thủ công nghiệp và buôn bán giao thương, hình thành lên những phố nghề đặc trưng, mang những nét truyền thống riêng biệt của cư dân thành thị, kinh đô.

1.2. Nội dung quản lý nhà nước về di tích lịch sử văn hóa

Trên cơ sở đó, trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, tác giả đã tiếp cận nghiên cứu thực trạng công tác quản lý di tích lịch sử KPC Hà Nội gắn với phát triển du lịch ở những mặt sau:

- 1/ Xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử phục vụ du lịch.
- 2/ Triển khai thực hiện và ban hành các văn bản quản lý.
- 3/ Quản lý các dự án bảo tồn, phát huy giá trị di tích.
- 4/ Cơ sở vật chất và tài chính.
- 5/ Tuyên truyền quảng bá giá trị di tích lịch sử.

6/ Vai trò của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử ở phố cổ với phát triển du lịch Hà Nội.

7/ Công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua khen thưởng.

Các nội dung này được tác giả nghiên cứu, triển khai và đánh giá trong chương 2. Đây là những nội dung cốt lõi cần nghiên cứu trong vấn đề quản lý di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch.

1.3. Mối quan hệ giữa quản lý di tích và phát triển du lịch

1.3.1. Di tích là cơ sở, nguồn lực để phát triển du lịch

1.3.2. Kinh tế du lịch phát triển tạo điều kiện quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích

1.3.3. Quản lý di tích lịch sử gắn với phát triển du lịch thúc đẩy quảng bá, giao lưu văn hóa, góp phần hội nhập quốc tế

1.4. Vai trò của quản lý di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch

Như vậy có thể thấy mối quan hệ tương hỗ mật thiết giữa quản lý, bảo tồn với phát huy DTLSVH với phát triển du lịch. Đây là những mối quan hệ biện chứng cần được nhìn nhận một cách khách quan và đầy đủ để xây dựng định hướng khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử phục vụ phát triển du lịch và xây dựng chính sách phù hợp để du lịch có thể có những đóng góp tích cực, trách nhiệm nhất cho hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị di tích.

1.5. Tổng quan về di tích lịch sử Khu phố cổ Hà Nội

1.5.1. Khu phố cổ Hà Nội

1.5.1.1. Vị trí, giới hạn của Khu phố cổ

KPC là tên gọi thông thường của một khu đô thị có từ lâu đời của Hà Nội nằm ở ngoài hoàng thành Thăng Long. Khu đô thị này

tập trung dân cư hoạt động tiểu thủ công nghiệp và buôn bán giao thương, hình thành lên những phố nghề đặc trưng, mang những nét truyền thống riêng biệt của cư dân thành thị, kinh đô xưa. Năm 2004, theo *quyết định số 14/2004/QĐ-BVHTT*, KPC Hà Nội được xếp hạng là DTLS cấp quốc gia [13].

1.5.1.2. Lịch sử hình thành

KPC được hình thành từ thời Lý - Trần. Dưới thời Lê, đặt phủ Phụng Thiên gồm hai huyện là Vĩnh Thuận và Thọ Xương.

1.5.1.3. Đặc trưng Khu phố cổ

Đặc trưng nổi tiếng nhất của KPC là *các phố nghề*.

1.5.2. Hoạt động du lịch ở Khu phố cổ Hà Nội

Ở nước ta, DTLSVH gắn bó mật thiết với hoạt động du lịch. Có thể xem di tích là cơ sở, là nguồn lực để phát triển du lịch. Quan sát sự phát triển du lịch ở các khu di tích, thời gian qua chúng ta thấy rằng danh hiệu di tích lịch sử cấp quốc gia đã tạo ra một sức hút mạnh mẽ đối với khách tham quan du lịch trong và ngoài nước.

1.5.3. Những giá trị của khu di tích lịch sử phố cổ Hà Nội

1.5.3.1. Giá trị lịch sử

1.5.3.2. Giá trị văn hóa

1.5.3.3. Giá trị thẩm mỹ

1.5.3.4. Giá trị khoa học

1.5.3.5. Giá trị kiến trúc và cảnh quan

1.5.3.6. Giá trị kinh tế

Tiểu kết

Luận văn tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý di tích, tập hợp và phân tích các khái niệm về di tích, quản lý DTLSVH, từ phân tích nội dung quản lý nhà nước về DSVH vận dụng vào khảo

sát phân tích thực trạng quản lý DTLS Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch.

Từ những lý luận về quản lý DTLSVH gắn với phát triển du lịch, tác giả khái quát về DTLSVH ở phố cổ và hoạt động du lịch Hà Nội. KPC là một quần thể cụm di tích, người ta không chỉ biết đến nơi đây qua những giá trị về kiến trúc, cảnh quan mà tiềm ẩn sâu trong đó là giá trị về lịch sử, văn hóa (trong đó có giá trị văn hóa vật thể và giá trị văn hóa phi vật thể) và giá trị kinh tế du lịch, giá trị thẩm mỹ, khoa học... mà nó mang lại. Chính những giá trị mà tự bản thân nó mang lại là yếu tố thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Tuy nhiên, KPC dù là nguồn tài nguyên du lịch quan trọng và hấp dẫn của thủ đô nhưng Hà Nội vẫn chưa khai thác hết khía cạnh tiềm năng của nó nhằm mục đích phát triển kinh tế du lịch. Và theo thời gian rất nhiều giá trị đã bị hao mòn, không còn nguyên vẹn. Có rất nhiều yếu tố, nguyên nhân khiến KPC ngày càng bị xâm hại và cần được bảo tồn. Mặc dù đã được các cấp chính quyền quan tâm và đầu tư trong những năm gần đây nhưng công tác quản lý di tích lịch sử KPC gắn với phát triển du lịch vẫn là “bài toán khó” đối với các nhà quản lý văn hóa và du lịch.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ KHU PHỐ CỔ HÀ NỘI GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH

2.1. Chủ thể quản lý

2.1.1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

2.1.2. Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội

2.1.3. Phòng Văn hóa và Thông tin quận Hoàn Kiếm

2.1.4. Ủy ban Nhân dân các phường

2.1.5. Ban Quản lý phố cổ Hà Nội

Đơn vị trực tiếp quản lý phố cổ Hà Nội là BQLPCHN được thành lập từ năm 1998 theo *Quyết định số 911/QĐ-UB* ngày 03/3/1998 tổ chức lại Ban Quản lý dự án cải tạo thí điểm KPC - Khu phố cổ Hà Nội, đổi tên thành BQLPCHN của UBND thành phố Hà Nội.

2.1.6. Cộng đồng

2.1.7. Cơ chế phối hợp quản lý

BQLPCHN là cơ quan đầu mối trực tiếp thực hiện công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo DTLSVH phố cổ Hà Nội. Đồng thời, BQLPCHN phối hợp với các cơ quan chức năng khác trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của di tích KPC, tuyên truyền người dân thực hiện công tác quản lý DTLS.

2.2. Các hoạt động quản lý di tích lịch sử văn hóa Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch

2.2.1. Xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử phục vụ du lịch

2.2.2. Triển khai thực hiện và ban hành các văn bản quản lý

Trong những năm qua, Nhà nước và các cơ sở, ban, ngành đã ban hành và triển khai áp dụng một số các văn bản luật, nghị định, thông tư, chỉ thị về vấn đề tổ chức và quản lý di sản ở nước ta nói chung và KPC Hà Nội nói riêng, đặc biệt là quản lý DTLS.

2.2.3. Quản lý các dự án bảo tồn, phát huy giá trị di tích

Nhìn chung, công tác quản lý, bảo tồn KPC không phải là câu chuyện của một cá nhân hay một đơn vị cụ thể. Nó đòi hỏi cả quá trình cũng như sự chung tay nghiên cứu của nhiều chuyên gia đa ngành. Với mục tiêu đưa KPC không chỉ là một DTLS cấp quốc gia

mà trở thành thương hiệu đô thị cho sự phát triển bền vững của kinh tế thủ đô. Bởi vậy, đã có rất nhiều nghiên cứu cũng như dự án về KPC nhằm đưa ra những chiến lược, kế hoạch quản lý, bảo tồn và tôn tạo những giá trị của KPC.

2.2.4. Cơ sở vật chất và tài chính

2.2.4.1. Cơ sở vật chất

2.2.4.2. Tài chính

2.2.5. Tuyên truyền quảng bá giá trị di tích lịch sử

Công tác tuyên truyền đạt hiệu quả đã góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng và phát triển văn hóa địa phương. Đặc biệt trong công tác quản lý, bảo tồn và tôn tạo, gìn giữ những giá trị của DSVH nói chung và DTLSVH nói riêng.

2.2.6. Vai trò của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử ở phố cổ với phát triển du lịch Hà Nội

Để phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di tích, chính quyền địa phương cần quan tâm bảo vệ di tích và khuyến khích người dân tham gia. Người dân chỉ chủ động tham gia khi ý muốn và lợi ích của cộng đồng được tôn trọng.

2.2.7. Công tác thanh tra, kiểm tra và thi đua khen thưởng

Trong quản lý, vai trò của việc thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn những vi phạm là việc hết sức quan trọng. Đó là cơ sở cho việc đảm bảo thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên chặt chẽ, cương quyết, sẽ không có vi phạm xảy ra hoặc nếu có cũng sẽ được ngăn chặn kịp thời, tránh việc để lại những hậu quả nghiêm trọng.

2.3. Đánh giá chung

2.3.1. Thành tựu

Trong thời gian qua, KPC Hà Nội thường xuyên nhận được sự hỗ trợ của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền. Hàng ngàn di tích được xếp hạng và tu bổ trong mấy chục năm qua đã thể hiện những nỗ lực to lớn của toàn xã hội chăm lo và bảo vệ di tích. Về cơ bản hệ thống di tích của đất nước đã được bảo vệ, chăm sóc và tu bổ bảo đảm khả năng tồn tại lâu dài.

2.3.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như: Chưa thu hút được sự tham gia của cộng đồng, nội dung một số hoạt động văn hóa - lễ hội chưa thực sự hấp dẫn; việc triển khai Đề án giãn dân còn chậm; công tác giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn; chưa có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ đối với các tổ chức, cá nhân tham gia công tác bảo tồn, tôn tạo các công trình di tích...

Tiểu kết

Thực hiện công tác quản lý di tích dưới sự chỉ đạo, phối hợp của các chính sách các cấp ban ngành từ trung ương đến địa phương. Trong đó, vai trò của cộng đồng trong hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của di tích lịch sử văn hóa được chú trọng. Tác giả đã chỉ ra thực trạng quản lý DTLS Khu phố cổ gắn với phát triển du từ từ bước hoạch định, xây dựng kế hoạch cho tới việc triển khai các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cơ quan nhà nước. Các công tác tuyên truyền quảng bá các di tích lịch sử văn hóa gắn với hoạt động du lịch nhằm phát huy giá trị các di tích. Trong suốt 20 năm thực hiện công tác bảo tồn từ năm 1994 với dự án đầu tiên. Tuy nhiên, có

rất nhiều dự án chi trên giấy tờ và lý thuyết. Ở đây, tác giả chi đề cập đến những dự án từ năm 2004, tính từ mốc thời gian DTLS này được công nhận di tích cấp quốc gia và những dự án được đầu tư và thực thi. Những dự án đã mang lại diện mạo kiến trúc mới cho KPC trước sự phát triển du lịch. Đồng thời, công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động bảo tồn di tích lịch sử văn hóa đã được đẩy mạnh, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm, góp phần tạo môi trường văn hóa, thể thao và du lịch ổn định, lành mạnh trong KPC Hà Nội.

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ KHU PHỐ CỔ HÀ NỘI GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH

3.1. Những vấn đề đặt ra hiện nay

Trước những thành tựu và hạn chế mà tác giả đã đề cập chi rõ những khó khăn, cơ hội cũng như thách thức trong công tác quản lý DTLS Khu phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch ở chương 2 có thể chi rõ những vấn đề cần đặt ra hiện nay như sau:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo
- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức giá trị các di tích
- Phối hợp các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị xã hội
- Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước
- Đào tạo nguồn nhân lực quản lý
- Tôn tạo, tu bổ, sửa chữa
- Xã hội hoá, huy động nguồn lực tài chính
- Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật
- Hội nhập, giao lưu và học hỏi kinh nghiệm
- Nâng cao vai trò cộng đồng

3.2. Định hướng của Đảng và Nhà nước

Trong những năm qua công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy di tích lịch sử văn hóa KPC Hà Nội nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở, đặc biệt là của Phòng VH&TT quận Hoàn Kiếm và BQLPCHN. Điều đó thể hiện qua các dự án phối hợp xây dựng, cải tạo, tôn tạo và phát huy các di sản văn hóa ở phố cổ Hà Nội.

3.3. Các nhóm giải pháp

3.3.1. Đối với chủ thể quản lý

3.3.1.1. Nâng cao nhận thức về trách nhiệm, vai trò của công tác quản lý nhà nước về DTLSVH phố cổ Hà Nội

3.3.1.2. củng cố và hoàn thiện văn bản quản lý

3.3.1.3. Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý di tích và hoạt động du lịch

3.3.1.4. Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá di tích lịch sử phố cổ Hà Nội

3.3.1.5. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong các hoạt động văn hóa

3.3.1.6. Phát huy vai trò của cộng đồng trong quản lý di tích

3.3.2. Tăng cường các nguồn lực

3.3.2.1. Tăng cường cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị

3.3.2.2. Đa dạng hóa các nguồn lực tài chính

3.3.3. Các hoạt động quản lý di tích gắn với phát triển du lịch

3.3.3.1. Hoàn thiện bộ máy cơ chế quản lý

KPC Hà Nội là nơi sống, làm việc hoạt động của nhiều tổ chức cá nhân, chịu sự quản lý của nhiều cấp ngành, về địa phương có UBND các cấp từ thành phố Hà Nội đến quận Hoàn Kiếm, các

phường, các tổ dân phố. Về ngành dọc có rất nhiều đơn vị từ VH TT, Giao thông công chính, Xây dựng, Kiến trúc, Công nghiệp, Tài nguyên môi trường... Bên cạnh các tổ chức cá nhân trong nước, tại KPC còn sự hiện diện của các tổ chức cá nhân nước ngoài. Vì vậy muốn quản lý, bảo tồn và phát huy tốt các giá trị di tích trong KPC cần phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng giữa các ngành, các cấp, Nhà nước và nhân dân, trong nước và quốc tế.

3.3.3.2. Hoạt động về chính sách, hợp tác và đầu tư kinh phí, nâng cao cơ sở hạ tầng cho việc quản lý, tôn tạo, phát huy giá trị di tích

Trong những năm qua hợp tác quốc tế trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích KPC Hà Nội đã tỏ ra có hiệu quả thực tế, trong thời gian tới cần tiếp tục theo hướng hợp tác song phương, đa phương, hợp tác trong các lĩnh vực nghiên cứu, tư vấn chuyên môn, đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ Việt Nam thông qua các chương trình dự án, hoặc tập huấn trong nước và nước ngoài. Hợp tác thông qua các dự án trùng tu một số công trình cụ thể.

3.3.3.3. Hoạt động về nghiên cứu khoa học, hội nghị, hội thảo nhằm phát huy giá trị di tích để phục vụ du lịch

Trong nhóm giải pháp này cũng cần chú ý tổ chức các cuộc hội thảo khoa học, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, biên soạn sách vở tài liệu nghiên cứu về KPC.

3.3.4. Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng

Di sản thuộc về cộng đồng và cộng đồng cũng luôn đóng vai trò quan trọng trong công tác bảo tồn. Cộng đồng đóng vai trò chủ thể của di sản. Đặc biệt với các di tích nằm xen kẽ với cộng đồng dân cư thì nhân tố phát huy vai trò tự quản của cộng đồng càng quan trọng.

Tiểu kết

Ở chương này, tác giả đã nhìn nhận những vấn đề hiện nay của KPC. Đó là những vấn đề về lãnh đạo, chỉ đạo; kiến toàn bộ máy quản lý; vấn đề cơ sở vật chất kỹ thuật và nguồn lực tài chính... Đồng thời, tác giả vạch rõ định hướng của Đảng và Nhà nước ta trong vai trò và trách nhiệm của của công tác gìn giữ, bảo vệ, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa của cả nước nói chung và KPC Hà Nội nói riêng. Đồng thời, tác giả cũng mạnh dạn đưa ra những nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý DTLSVH ở phố cổ Hà Nội gắn với phát triển du lịch.

Nếu chúng ta có quyết tâm, có giải pháp mà không tổ chức thực hiện tốt, liên tục, đồng bộ, không kiểm tra rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời thì không thể thành công. Đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa KPC Hà Nội, một khu DTLSVH sống động, đa dạng, nơi đan xen nhiều quyền lợi cá nhân phức tạp thì việc tổ chức thực hiện càng cần thiết hơn bao giờ hết.

KẾT LUẬN

KPC Hà Nội là nơi chứa đựng rất nhiều giá trị tiêu biểu của kinh đô Thăng Long - thủ đô Hà Nội qua hàng nghìn năm cho đến nay. Trải qua biết bao nhiêu biến thiên của lịch sử, nhiều giá trị trong số đó đã và đang thay đổi. Đặc biệt là giá trị DTLS của một nền văn hóa lâu đời đang dần bị mai một. Nơi đây, cuộc sống của một đô thị hiện đại, đổi mới và hội nhập đã dần xâm lấn khiến cho một đô thị cổ với những giá trị truyền thống đó đã không thể giữ và sống nguyên vẹn theo thời gian.

KPC được coi như “linh hồn” của thủ đô bởi những giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc cảnh quan, giá trị thẩm mỹ, khoa học,... đặc biệt giá trị kinh tế du lịch mà nó mang lại. Chính du lịch khiến mọi người biết đến nó nhiều hơn. Nhưng cũng chính nhờ có nó mà du lịch phát triển. Bởi vậy song song với sự phát triển du lịch là công tác gìn giữ và bảo tồn phố cổ để nó mãi sống với thời gian. Du lịch góp phần làm cho các di tích sống lại vì du lịch tạo điều kiện đưa di sản văn hóa đến với công chúng, được khẳng định giá trị bởi công chúng. Khi di tích được khẳng định giá trị, nó sẽ có sức hấp dẫn đối với khách du lịch. Ý thức được vai trò, tầm quan trọng của ngành kinh doanh du lịch trong sự phát triển kinh tế xã hội của KPC, các cơ quan ban ngành chức năng đã có một số chính sách trong quản lý du lịch tại phố cổ, tạo tiền đề cho việc khai thác các giá trị di tích, giúp cho các giá trị di sản được nhận diện, được biết đến bởi khách du lịch. Tuy nhiên, công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các DTLS trong KPC tuy có nhiều cố gắng song chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Những năm gần đây, trước thực trạng của KPC đang ngày càng xuống cấp, nhiều hạng mục cần được trùng tu. Mặc dù đã được chính quyền nhà nước và cộng đồng quan tâm nhưng đây vẫn là bài

toán khó của các nhà quản lý. Luận văn này tác giả đã nhìn nhận những khái niệm cơ bản về quản lý di tích lịch sử văn hóa . Từ đó phân tích thực trạng của quản lý di tích lịch sử KPC.

KPC đã được công nhận là DTLS cấp quốc gia năm 2004. Điều đó vừa là minh chứng cho sự tồn tại những giá trị ấy, vừa là động lực cho công tác quản lý di tích nơi đây. Luận văn này, tác giả đã đề xuất một số nhóm giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với DTLSVH Khu phố cổ. Tác giả đã khái quát những vấn đề chính đặt ra hiện nay đối với KPC. Từ đó làm cơ sở xây dựng một số nhóm giải pháp chính: nhóm giải pháp đối với chủ thể quản lý, nhóm giải pháp về các nguồn lực: trong đó có nguồn lực con người, nguồn lực tài chính... Nhưng trước hết phải nâng cao vai trò trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về DTLSVH từ cấp thành phố đến các cấp cơ sở. Xây dựng cơ chế phối hợp của các cấp, ban ngành. Thực hiện đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người dân về luật bảo vệ di tích, giúp nhân dân hiểu rõ những giá trị và lợi ích của di tích trong công cuộc phát triển của đất nước. Đồng thời, kiện toàn và nâng cao chất lượng nhân sự của bộ máy trong ngành cho phù hợp với thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước trong tình hình hội nhập quốc tế.

Thành phố Hà Nội đã có chủ trương đưa KPC Hà Nội vào lộ trình trở thành di sản thế giới, đó chính là một nguồn cổ vũ, thậm chí là động lực quan trọng, mới mẻ, để giải quyết tốt việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích lịch sử này. Chúng ta, thế hệ trẻ cả nước nói chung, thế hệ trẻ Hà Nội nói riêng cần phải giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị tinh hoa của dân tộc để xứng đáng với truyền thống ông cha đã để lại cho muôn đời sau.